



Australian Government

Australian Centre for
International Agricultural Research

**BẢN GHI NHỚ THỎA THUẬN BỔ SUNG
DỰ ÁN SỐ SMAR/2008/021**

*“Phát triển nghề nuôi tôm hùm ở
Indonesia, Việt Nam và Australia”*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM



Những Đối tác trong Nghiên cứu Nông nghiệp

BẢN GHI NHỚ THỎA THUẬN BỔ SUNG

GIỮA

CHÍNH PHỦ AUSTRALIA

VÀ

CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Về dự án "*Phát triển nghề nuôi tôm hùm ở Indonesia, Việt Nam và Australia*"

ĐƯỢC THỰC HIỆN TẠI

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

1. Những nguyên tắc chung

Bản ghi nhớ này thể hiện thoả thuận giữa Chính phủ Australia (GOA) và Chính phủ nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (GOTSROV) về trách nhiệm và đóng góp của hai chính phủ cho dự án SMAR/2008/021: "Phát triển nghề nuôi tôm hùm ở Indonesia, Việt Nam và Australia" (sau đây được viết tắt là "Dự án") được tiến hành ở Việt Nam. Dự án nhằm cải thiện và ổn định môi trường nuôi, ứng dụng mô hình nuôi trên hệ thống ao đĩa, nâng cao hiểu biết về nguồn tôm hùm giống và giải pháp khai thác bền vững, hỗ trợ phía Việt Nam quản lý hiệu quả và phát triển hơn nữa công nghiệp nuôi tôm hùm đáp ứng nhu cầu thị trường và bảo đảm tính bền vững cả về kinh tế và môi trường. Dự án này sẽ được triển khai trong thời gian 3,5 năm, mô tả chi tiết được trình bày ở Phụ lục 1 của Bản ghi nhớ này.

Bản ghi nhớ này được lập dựa trên phạm vi điều chỉnh của các điều khoản trong Biên bản ghi nhớ về Hợp tác phát triển giữa hai chính phủ Australia và Việt Nam đã ký ngày 27/05/1993 tại Canberra- Australia. Trung tâm Nghiên cứu Nông nghiệp Quốc tế Australia (ACIAR) là Cơ quan Hợp tác được Chỉ định trong điều khoản 4 của Bản ghi nhớ, có thẩm quyền đại diện cho chính phủ Australia trong công tác nghiên cứu và phát triển các lĩnh vực khoa học và kỹ thuật nông nghiệp.

2. Cơ quan hợp tác được chỉ định

Cơ quan hợp tác được chỉ định cho Dự án này sẽ là:

- Đại diện cho Chính phủ nước CHXNCN Việt Nam: Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam (VAST)
- Đại diện cho Chính phủ Australia: Trung tâm Nghiên cứu Nông nghiệp Quốc tế Australia (ACIAR)

3. Các cơ quan thực hiện dự án

- (a) ACIAR chỉ định Cục Việc làm, Phát triển Kinh tế và Đổi mới (DEEDI), Queensland, Australia là Cơ quan chịu trách nhiệm thực hiện các nội dung Dự án phía Australia; và
- (b) Viện Hải dương học và trường Đại học Nha Trang (IO và NTU) là Cơ quan chịu trách nhiệm thực hiện các nội dung Dự án phía Việt Nam.
- (c) Bản ghi nhớ này và các Phụ lục đính kèm mô tả những trách nhiệm và đóng góp tương ứng của DEEDI và IO và NTU liên quan đến Dự án. Chữ ký của các đại diện DEEDI và IO và NTU tham gia dự án tại Phụ lục 1 của Bản Ghi nhớ này sẽ là bằng chứng về sự nhất trí đối với những trách nhiệm và đóng góp vào Dự án của mỗi bên.

4. Các định nghĩa

Theo qui định của Bản ghi nhớ này:

- (a). “Cơ quan Thực hiện Dự án của Australia” nghĩa là cơ quan của Chính phủ Australia chịu trách nhiệm trực tiếp cho việc thực hiện Dự án được xây dựng theo các qui định của Bản ghi nhớ này; và
- (b). “Quyền sở hữu trí tuệ” là tất cả các bản quyền, bằng sáng chế, nhãn mác thương mại đã đăng ký hoặc chưa đăng ký, được đăng ký theo luật pháp của bất kỳ một quốc gia có chủ quyền nào khác, ví dụ như sự bảo hộ về sơ đồ bố trí mạch bán dẫn hay công nghệ tương tự và tất cả các quyền sở hữu trí tuệ khác được xác định tại Mục 2 của Công ước thành lập Tổ chức sở hữu trí tuệ thế giới ký ngày 14/ 07/ 1967.

5. Chi tiết dự án

Phụ lục 1 của Bản ghi nhớ này mô tả chi tiết nội dung, mục tiêu và ngân sách của Dự án

6. Quản lý dự án

Ban điều phối Dự án (PCC) được giao quản lý triển khai và hướng thực hiện Dự án. Thành viên của PCC sẽ bao gồm các thành viên do Cơ quan Hợp tác được Chỉ định và Cơ quan Thực hiện Dự án bổ nhiệm. PCC sẽ họp vào những thời gian và địa điểm do hai bên thoả thuận. Chức năng của PCC bao gồm:

- (a) Điều phối các chính sách cho việc thực hiện dự án;
- (b) Kiến nghị về bất kỳ thay đổi hợp lý nào cho Dự án bao gồm ngân sách và sự phát triển trong tương lai của Dự án;
- (c) Điều hành và sắp xếp trang thiết bị Dự án; và
- (d) Tổng kết và báo cáo về tiến độ của Dự án.

7. Đánh giá

Việc đánh giá Dự án sẽ được thực hiện vào những thời điểm do hai Chính phủ dàn xếp và thuận tiện cho cả hai bên.

8. Đóng góp

- (a) Đóng góp từ phía Chính phủ Australia sẽ được chuyển trực tiếp cho phía Việt Nam là **AS\$224.030**. Ngoài ra, một khoản kinh phí là **AS\$69.100** sẽ được chi phí ở Australia cho các nội dung hoạt động Dự án của phía Việt Nam (xem chi tiết ở Phụ lục 1). Việc giải ngân các khoản đóng góp của Chính phủ Australia sẽ được Thượng nghị viện Australia phê chuẩn hàng năm.
- (b) Đóng góp từ phía chính phủ Việt Nam là **AS\$110.894** (xem chi tiết ở Phụ lục 1)

9. Các cơ sở thực hiện dự án

Phía Việt Nam sẽ cung cấp nhân sự và những điều kiện thuận lợi cần thiết để cán bộ Dự án có thể tiến hành các hoạt động của Dự án một cách kinh tế và hiệu quả và không bị hạn chế bởi các nguyên tắc chung của văn bản này, những đóng góp này bao gồm:

- (a) Cho phép sử dụng các phương tiện, tài liệu và nhân sự của IO và NTU;
- (b) Cung cấp văn phòng và các cơ sở làm việc cần thiết; và
- (c) Đảm bảo thẩm quyền cần thiết để tiến hành các hoạt động Dự án

10. Nhân sự

Điều 17 của Bản ghi nhớ về Hợp tác Phát triển giữa Chính phủ Australia và Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam sẽ đề cập đến vấn đề nhân sự.

11. Các nguồn cung cấp

- (a) Điều 13 của Bản ghi nhớ về Hợp tác Phát triển giữa Chính phủ Australia và Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam sẽ đề cập đến các nguồn cung cấp của Dự án.
- (b) Các nguồn cung cấp của Dự án sẽ được cho phép sử dụng không hạn chế vì các mục đích của Dự án và sẽ không bị huỷ bỏ nếu không có sự thoả thuận của Cơ quan Hợp tác được chỉ định của Australia.
- (c) Sau khi hoàn thành Dự án, các trang thiết bị cung cấp cho Dự án còn lại ở nước CHXHCN Việt Nam sẽ được xác định trên cơ sở thoả thuận giữa các Cơ quan thực hiện Dự án. Đối với các trang thiết bị được xác định phải trả lại, phía Australia sẽ không phải chịu các khoản thuế xuất khẩu nào.

12. Các cam kết

Sau khi kiểm tra các thiết bị cung cấp theo qui định tại Bản ghi nhớ này, Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam sẽ chịu tất cả các rủi ro phát sinh từ việc lắp ráp và bảo hành thiết bị đó trên cơ sở cam kết của Chính phủ Australia về nhà cung cấp. Đáp lại giao kèo này, chính phủ Australia thay mặt chính phủ Việt Nam sẽ thực hiện các quyền mà nó có để chống lại người cung cấp các thiết bị đó, nếu các thiết bị đó bị coi là khiếm khuyết theo bất kỳ nghĩa nào.

13. Quyền sở hữu trí tuệ

Điều 16 của Bản ghi nhớ về Hợp tác Phát triển giữa Chính phủ Australia và Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam sẽ đề cập đến quyền sở hữu trí tuệ.

14. Khiếu nại liên quan đến các hoạt động dự án tại CHXHCN Việt Nam

Điều 11 của Bản ghi nhớ về Hợp tác Phát triển giữa Chính phủ Australia và Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam sẽ đề cập đến những khiếu nại liên quan đến các hoạt động dự án tại nước CHXHCN Việt Nam.

15. Khiếu nại có liên quan đến những đợt làm việc ngắn hạn tại Australia

- (a) Chính phủ Australia cam kết sẽ thực hiện trách nhiệm về phúc lợi cho nhân sự của IO và NTU là các cơ quan thực hiện phía Việt Nam trong khi họ tham gia các chuyến công tác ngắn hạn ở Australia theo đúng như Bản ghi nhớ này.
- (b) Để đáp lại cam kết của chính phủ Australia trong tiêu đoạn (a) ở trên, Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam cam kết hoàn trả cho Chính phủ Australia tất cả các khoản thanh toán đã trả và tất cả các phí tổn, thiệt hại và chí phí mà Chính phủ Australia phải chịu do bất kỳ khiếu nại nào chống lại nhân sự của IO và NTU là các cơ quan thực hiện phía Việt Nam hay Chính phủ Australia, cán bộ nhân viên của Chính phủ Australia hay bất cứ bên thứ 3 nào, nguyên nhân phát sinh từ tư cách của nhân sự của IO và NTU Việt Nam khi công tác tại Australia theo qui định tại Bản ghi nhớ này.
- (c) Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam sẽ bồi thường cho Chính phủ Australia những phí tổn có liên quan đến các khiếu nại của DEEDI là đơn vị thực hiện dự án phía Australia đối với Chính phủ Australia về những thiệt hại phát sinh từ việc Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam không thực hiện các nghĩa vụ của mình theo đúng như Bản ghi nhớ này.

16. Xử lý các điểm khác biệt

Các bên cam kết xử lý theo nguyên tắc thoả thuận đôi bên bất kỳ điểm khác biệt nào phát sinh từ hay có liên quan đến Bản ghi nhớ này.

17. An ninh

Điều 18 của Bản ghi nhớ về Hợp tác Phát triển giữa Chính phủ Australia và chính phủ nước CHXHCN Việt Nam sẽ được áp dụng để đảm bảo an toàn cho nhân sự Australia tham gia dự án.

18. Thời gian

Bản ghi nhớ này sẽ có hiệu lực từ ngày 01/09/2009 và Dự án sẽ bắt đầu triển khai từ ngày đó trừ phi có thoả thuận nào khác từ các bên. Sự đóng góp của phía Australia và tất cả mọi cam kết được đưa ra trong Bản ghi nhớ này sẽ hết hiệu lực vào ngày 28/02/2013 hoặc bất cứ ngày nào theo thoả thuận của hai Chính phủ.

19. Sửa đổi

Bản ghi nhớ này có thể sửa đổi bất cứ lúc nào dựa trên các Thư trao đổi giữa các Cơ quan Hợp tác được chỉ định.

20. Phụ lục

Phụ lục 1 và Văn kiện Dự án sẽ là phần không thể thiếu của Bản ghi nhớ này.

Ký tại

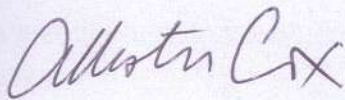
gồm bản vào ngày

tháng

năm

Đại diện chính phủ Australia

Chữ ký



Tên

ALLASTER COX
AUSTRALIAN AMBASSADOR TO VIETNAM

Chức danh

Ngày

30/10/2009

Đại diện chính phủ CHXHCN Việt Nam

Chữ ký



Tên

Châu Văn Minh

Chức danh

Chủ tịch,
Viện Khoa học và Công nghệ
Việt Nam

Ngày 9/10/2009